

Số: 31/2026/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2026/QH16 của Quốc hội về việc thành lập thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 143/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 370/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 45/2026/TT-BGDĐT;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;



Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2026 và thay thế Quyết định số 74/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ls*

Nơi nhận: *ls*

- Như Điều 3;
- Vụ pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- Chủ tịch, các PCT. UBND thành phố;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Ban Nội chính Thành ủy;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- Chánh, các PCVP. UBND thành phố;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, HCTC, NC, KGVX Tannd (. 136. bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



ls
Lê Trường Sơn





QUY ĐỊNH

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Nai (sau đây gọi là Sở Giáo dục và Đào tạo).
- Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Vị trí và chức năng

- Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về: Giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông; giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; giáo dục đại học (nếu có) và thực hiện các chức năng khác theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật.
- Sở Giáo dục và Đào tạo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo có tên giao dịch tiếng Anh là Dong Nai Department of Education and Training.

Trụ sở làm việc của Sở Giáo dục và Đào tạo đặt tại số 02, đường Nguyễn Văn Trị, phường Trần Biên, thành phố Đồng Nai.

Điện thoại: 02513.846.441; Email: vanphong.sodongnai@moet.edu.vn.

Website: <https://sgddt.dongnai.gov.vn>.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

- Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố
 - Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, chính sách,

biện pháp về phát triển sự nghiệp giáo dục trên địa bàn thành phố phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục quốc gia và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

b) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quyết định các chính sách đặc thù đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, viên chức, người lao động và người học trong các cơ sở giáo dục công lập;

c) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quyết định mức học phí cụ thể làm căn cứ thực hiện miễn học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập; quyết định mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục;

d) Kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, nguồn lực, kinh phí để đảm bảo các điều kiện tổ chức dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục trên địa bàn thành phố theo thẩm quyền quy định;

đ) Quyết định quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học theo nguyên tắc lộ trình tính đúng, tính đủ; quyết định danh mục và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục do địa phương quản lý, không được ngân sách nhà nước bảo đảm hoặc chưa được cấu thành trong học phí, theo nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí;

e) Quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo; quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác);

g) Quyết định việc phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục cho Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; phân cấp cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà Ủy ban nhân dân thành phố được giao theo quy định của pháp luật;

h) Quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố;

i) Hồ sơ về công nhận thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 và đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận;

k) Các nội dung khác để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo yêu cầu, đề nghị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

a) Ban hành các văn bản về lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo phân công;

b) Quyết định đưa tiếng dân tộc thiểu số vào dạy học theo quy định của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

c) Quyết định ban hành đề án, kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, viên chức, người lao động trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố;

d) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, điều động, chuyển chuyên, thay đổi vị trí việc làm, khen thưởng, kỷ luật đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường trung cấp, trường cao đẳng, trường cán bộ quản lý giáo dục trực thuộc thành phố theo tiêu chuẩn chức danh và thủ tục do pháp luật quy định;

đ) Quyết định cho phép thành lập, giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị theo quy định của pháp luật hiện hành;

e) Quyết định chuyển đổi loại hình nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục; trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư và bảo đảm điều kiện hoạt động và cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư và bảo đảm điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật hiện hành;

g) Quyết định công bố thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 1 và mức độ 2, xóa mù chữ mức độ 1 đối với thành phố theo quy định;

h) Các nội dung khác để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Trình cấp có thẩm quyền quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền việc thành lập, cho phép thành lập, cho phép hoạt động giáo dục, tổ chức lại, sáp nhập, chia, tách, giải thể, chuyển đổi loại hình các cơ sở giáo dục và quyết định thành lập, cho phép thành lập phân hiệu, chấm dứt hoạt động phân hiệu trường trung cấp thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Về tài chính, tài sản cho giáo dục

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện huy động các nguồn lực để phát triển giáo dục, bảo đảm quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục trực thuộc; quản lý tài sản của các cơ sở giáo dục được giao theo quy định của pháp luật;

b) Xây dựng dự toán ngân sách giáo dục, quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; duyệt quyết toán, thông báo quyết toán năm và tổng hợp báo cáo quyết toán ngân sách của các cơ sở giáo dục trực thuộc; phối hợp Sở Tài chính xác định, cân đối ngân sách nhà nước chi cho giáo dục hàng năm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của địa phương trình cấp có thẩm quyền. Chịu trách nhiệm chi trả (hoặc ủy quyền cho cơ sở giáo dục chi trả), quyết toán kinh phí miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học phí theo quy định của pháp luật.

5. Về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, viên chức, người lao động và đào tạo, bồi dưỡng

a) Thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận đối với nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và nhân sự hỗ trợ giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt và trường trung học nghề công lập trên địa bàn thành phố; thực hiện thẩm quyền điều động, thuyên chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, thay đổi vị trí việc làm đối với nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và nhân sự hỗ trợ giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý và đối với cơ sở giáo dục công lập liên quan đến phạm vi quản lý từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên trên địa bàn thành phố;

b) Thực hiện quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, viên chức, người lao động trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định của pháp luật.

6. Về vị trí việc làm, cơ cấu công chức, viên chức theo chức danh nghề nghiệp và biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập

a) Thực hiện theo phân cấp, ủy quyền hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm; quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý;

b) Bảo đảm đủ số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, số lượng hợp đồng lao động theo vị trí việc làm được phê duyệt, đáp ứng các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, chịu trách nhiệm giải trình về hoạt động giáo dục, chất lượng giáo dục, quản lý đội ngũ viên chức, người lao động và người học, thực hiện chính sách phát triển giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Quyết định theo phân cấp hoặc trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và các chế độ, chính sách về tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng và các chế độ chính sách khác theo quy định đối với viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật và theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Về nội dung, chương trình giáo dục

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ; công tác đánh giá diện rộng cấp quốc gia chất lượng giáo dục phổ thông, công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, bảo đảm chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn thành phố;

b) Quản lý về chuyên môn đối với việc thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên của các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng, các trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên theo quy định. Chịu trách nhiệm giải trình về hoạt động giáo dục, chất lượng giáo dục, quản lý nhà giáo và người học, thực hiện chính sách phát triển giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý trước Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và toàn xã hội;

c) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với người có chức danh theo dõi giáo dục thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;

d) Tổng hợp nguyện vọng của người dân tộc thiểu số trên địa bàn và lập báo cáo về việc đảm bảo các điều kiện và đưa tiếng dân tộc thiểu số vào dạy học và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định về việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn.

8. Về tổ chức hoạt động và quản lý cơ sở giáo dục

a) Thực hiện theo phân cấp, ủy quyền hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, điều động, chuyển, thay đổi vị trí việc làm, khen thưởng, kỷ luật đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức quản lý nhà nước đối với cơ sở giáo dục thường xuyên (trừ trung tâm học tập cộng đồng); cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp; cơ sở giáo dục có cấp trung học phổ thông; cơ sở giáo dục chuyên biệt (trừ trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông nội trú có cấp học cao nhất là cấp trung học cơ sở) thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyển sinh, thi, cấp, thu hồi giấy chứng nhận, văn bằng, chứng chỉ;

d) Quản lý các hoạt động dạy học và giáo dục trong và ngoài nhà trường; chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, an toàn trường học; tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; thực hiện và chỉ đạo thực hiện công tác truyền thông giáo dục trên địa bàn;

đ) Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục hòa nhập theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố; đảm bảo các điều kiện tối thiểu đáp ứng yêu cầu giáo dục hòa nhập tại địa phương; vận động và tổ chức, tạo điều kiện để người khuyết tật học hòa nhập tại cơ sở giáo dục;

e) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục;

g) Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo;

h) Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng nội dung phối hợp quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục có liên quan của trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông trên địa bàn;

i) Tổ chức tự đánh giá mức độ chuyên đổi số của đơn vị; hướng dẫn, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai công tác đánh giá theo bộ chỉ số do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, đúng mục đích cơ sở dữ liệu giáo dục trong phạm vi được phân quyền, bảo đảm bảo mật thông tin cá nhân và an toàn dữ liệu.

9. Về kiểm tra trong giáo dục

a) Hướng dẫn, kiểm tra các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục trong các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý;

b) Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của cấp xã;

c) Thực hiện kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý vi phạm về giáo dục đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

d) Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn kiểm tra việc tổ chức và hoạt động của các trung tâm giáo dục và đào tạo trên địa bàn;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, các khoản thu dịch vụ, tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác cho giáo dục trên địa bàn thành phố; chủ trì hoặc phối hợp với cơ quan tài chính và các cơ quan có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình theo quy định của pháp luật;

e) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về chế độ, chính sách đối với đội ngũ viên chức và người lao động tại các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý;

g) Hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với các hệ thống công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

10. Khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích trong hoạt động giáo dục tại địa phương.

11. Hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết vướng mắc trong việc thực hiện chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp và tiền thưởng đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, viên chức, người lao động trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật và theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

12. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, kịp thời và khả năng kết nối, liên thông dữ liệu với các hệ thống quản lý trường học và các cơ sở dữ liệu quốc gia liên quan; thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất, công khai trong lĩnh vực giáo dục của địa phương thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định với Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

13. Tổ chức thực hiện các dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo.

14. Chịu trách nhiệm giải trình về hoạt động giáo dục, chất lượng giáo dục, quản lý nhà giáo và người học, thực hiện chính sách phát triển giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý trước Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

15. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

16. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác trong phạm vi được phân định thẩm quyền, phân quyền, phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật và các quy định khác của cấp có thẩm quyền.

Điều 4. Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo gồm có: Giám đốc và 04 Phó Giám đốc. Trường hợp số lượng Phó Giám đốc vượt quá theo quy định sẽ thực hiện sắp xếp chậm nhất là 05 năm kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo là người đứng đầu Sở Giáo dục và Đào tạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, là Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố do Hội đồng nhân dân thành phố bầu, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, giúp Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo. Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; số lượng Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Tổ chức bộ máy

a) Các phòng chuyên môn và tương đương, gồm:

- Phòng Giáo dục mầm non;
- Phòng Giáo dục phổ thông - Giáo dục thường xuyên;
- Phòng Giáo dục nghề nghiệp;
- Phòng Quản lý chất lượng;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Phòng Tổ chức - Cán bộ;

- Văn phòng Sở.

b) Các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo gồm: Trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó có cấp học trung học phổ thông; trường trung học phổ thông chuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp trung học phổ thông; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thành phố và các khu vực; trường trung học nghề (nếu có); Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập; trường chuyên biệt và các cơ sở giáo dục khác, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc khác (nếu có) theo quy định.

2. Biên chế

a) Biên chế công chức, số lượng người làm việc của Sở Giáo dục và Đào tạo và số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, tổng số lượng người làm việc của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt;

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao trình Ủy ban nhân dân thành phố.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Sở Giáo dục và Đào tạo làm việc theo chế độ Thủ trưởng, theo Quy chế làm việc và thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong các hoạt động, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định các công việc thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc theo ủy quyền, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về các mặt hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về các vấn đề thuộc lĩnh vực, công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo về tổ chức, hoạt động của cơ quan, của ngành; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền và báo cáo trước Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố khi có yêu cầu; phối hợp với Thủ trưởng cơ quan chuyên môn khác và người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp để giải quyết các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương theo quy định của pháp luật; thực hiện quản lý công tác tổ chức, biên chế, chế độ tiền lương và

chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

Các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo làm việc theo Quy chế làm việc và Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định ban hành.

Điều 7. Môi quan hệ công tác

1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Sở Giáo dục và Đào tạo chịu sự chỉ đạo và quản lý về nghiệp vụ chuyên môn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về các lĩnh vực công tác được Bộ Giáo dục và Đào tạo phân cấp quản lý cho Sở Giáo dục và Đào tạo. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn cho Bộ Giáo dục và Đào tạo theo chế độ báo cáo công tác định kỳ hoặc đột xuất, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác chuyên môn. Tham dự các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Về các chủ trương lớn của Ủy ban nhân dân thành phố có liên quan đến nghiệp vụ, công tác quản lý ngành, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phải báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo để có hướng dẫn chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Đối với Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

a) Sở Giáo dục và Đào tạo chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân thành phố. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu xây dựng, tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố có liên quan đến ngành; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định và khi có yêu cầu của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;

b) Trước khi tổ chức thực hiện các chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan đến chương trình, kế hoạch chung của thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Đối với các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, các ban thuộc Thành ủy, các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể trong thành phố

a) Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường mối quan hệ với các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức, đoàn thể trên nguyên tắc cộng đồng trách nhiệm, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung và nhiệm vụ riêng của từng cơ quan;

b) Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để giải quyết hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết kịp thời, đầy đủ, phù hợp các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố.

phố; trường hợp có ý kiến khác nhau thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

4. Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã: Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về giáo dục và đào tạo trên địa bàn theo quy định và thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố giao theo phân cấp quản lý.

5. Đối với các cơ sở đào tạo thuộc thành phố hoặc thuộc Bộ, ngành Trung ương quản lý đang hoạt động trên địa bàn thành phố Đồng Nai

a) Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện mối quan hệ bình đẳng, hợp tác, cùng trao đổi để thống nhất trong việc giải quyết các nhiệm vụ có liên quan, trên cơ sở bảo đảm thực hiện đầy đủ các nguyên tắc, thủ tục theo quy định của Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo thực hiện các nhiệm vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thành phố giao.

6. Đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Sở Giáo dục và Đào tạo trực tiếp quản lý đối với các loại hình cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc theo thẩm quyền được Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp;

b) Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục và đào tạo thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, tổ chức bộ máy.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn thành phố.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao phối hợp thực hiện đúng nội dung Quy định này.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và theo quy định pháp luật.